Cảm Ứng Thiên Vựng Biên

Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài 49)

Chánh văn 67** (tiếp theo): **Hao nhân hóa tài.

*(**Nghĩa là:** Làm cho kẻ khác hao tổn tài vật)*

(Nhạc)

Lại có gã Đinh Thực được thầy tướng số từng đoán sẽ đỗ đầu thiên hạ. Về sau, y gặp lại ông thầy tướng ấy, ông ta kinh hãi nói:

- Ông đã làm chuyện gì vậy, [tước lộc] đã mất sạch cả rồi!

Đinh Thực suy nghĩ, [nhận biết chính mình] đã từng giở trò bạc bịp, thắng được sáu trăm vạn. Do vậy, bèn thật tình kể lại. Thầy tướng số nói:

- Là vì lẽ ấy!

Họ Đinh hết sức hối hận, cấp tốc trả lại món tiền đã thắng để chuộc tội. Về sau, hắn đỗ gần chót bảng.

Hiện thời, khắp nơi đều có kẻ phạm tội này; nhưng hương thân, sĩ tử đều say sưa chuyện này, thật đáng thống hận!

Tục ngữ có câu: *"Làm tú tài như gái trinh, phải sợ người. Làm tiến sĩ như nàng dâu, phải nuôi nấng người khác.*

Ở trong rừng (tức là đã nghỉ hưu), giống như mẹ chồng phải dạy người khác”.

Bọn họ đã chẳng thể dưỡng người, dạy người thì thôi, lại còn muốn làm hại con em kẻ khác, cái tâm như thế nào vậy?

Đời Minh, ông Mạo Khởi Tông là người huyện Như Cao, tỉnh Giang Tô, từng soạn lời cảnh tỉnh người đời như sau:

- Tôi thường thấy con cháu nhà quyền quý và giàu có là hạng chẳng ra gì, dâm đãng, phóng túng, phí phạm. Hoặc là thân chưa chết, mà tài sản đã ngầm bán cho nhà khác. Hoặc xác thịt chưa lạnh mà kẻ khác đã chia vụn nhà ấy. Người đời trước tiện tặn tích cóp, kẻ đời sau vung vãi như bùn, cát. Nhưng những kẻ không ra gì ấy quá nửa lại là người thông minh, là do vì lẽ nào? Ấy là vì thuở ấy, [người đời trước] đã ra oai, cậy vào mưu mẹo, áp bức, gài bẫy người khác vào chốn lao lung để hao tán tài sản của họ vô số, để tom góp thành của cải cho nhà mình giàu có. Thoạt đầu là tổn hại người khác, về sau là bị người khác phá tán.

Tục ngữ có câu: *“Có được bất minh, mất đi vừa khéo”* chính là nói về chuyện này! Nhìn từ chuyện này, bèn biết người hiện thời bị kẻ khác hao tán [tài sản] chính là kẻ đã hao tán [tài sản của] người khác thuở trước! Tức là kẻ hao tán [tài sản] của người khác trong hiện thời, có kẻ nào chẳng chớp mắt sẽ bị kẻ khác hao tán!

Phụ lục mười câu răn dè cờ bạc:

1) Tâm thuật bại hoại:

Vừa vào sòng bạc, sẽ là nơi tranh đoạt lợi lộc. Tính toán trăm kế, luôn là một tấm lòng tham. Đôi bên đều dùng thủ đoạn triệt hạ nhau, chuyển sanh ác niệm chẳng có cùng tận.

Tuy là kẻ chí thân mà cờ bạc với nhau, ắt đều ngầm giở trò đen tối. Dẫu là bạn tốt mà trên cùng một chiếu bạc, cũng nghiễm nhiên coi nhau như cừu địch, chỉ cốt sao chính mình thắng bạc, mặc kệ người khác phá sản. Há chẳng phải là tâm thuật hết sức bại hoại ư?

2) Chôn vùi phẩm hạnh

Phàm là người thì tốt, xấu, cao, thấp, ai nấy vốn tự khác nhau. Ở trong sòng bạc, chỉ cần biết tiền nhiều hay ít, há quản ai sang, ai hèn? Ngồi hỗn độn, chẳng tuân theo luân lý, thứ bậc, kẻ tôi tớ cũng biến thành bầu bạn, chẳng phân tôn ty. Nô bộc nghiễm nhiên là anh em, mặc sức cười đùa, xưng hô luông tuồng, há có thể thống gì, thành ra phẩm hạnh gì?

3) Tổn thương tánh mạng

Kẻ thắng tùy hứng tìm đến, chẳng phân biệt ngày đêm. Kẻ thua liều mạng quay lại, chẳng màng đói, lạnh. Từ đó trở đi, tinh thần hao tổn, mệt mỏi, ắt đến nỗi tổn hại thân thể, táng mạng. Lỡ mắc nợ khó trả, không mặt mũi nào nhìn nhau, muối mặt, ngậm hờn. Vì thế, dẫn đến lắm chứng bệnh quấn thân, hết cách, cùng đường, đành liều chết cho xong nợ. Đường dẫn đến Uổng Tử Thành là do noi theo sòng bài mà trở về vậy! Há chẳng đáng thương ư?

4) Điếm nhục tổ tông

Tặng tiền bạc cho người khác, còn bị chê cười là lãng tử ngớ ngẩn. Phá sạch gia sản, [cha mẹ] than thở đứa con ngu si làm bậy! Chẳng thể khiến cho tổ tiên rạng mày nở mặt, lại ngược ngạo điếm nhục dòng họ, suy bại gia đình. Xóm giềng đều đổ lỗi cho tổ tông, ắt cha ông đã chết mà còn ngậm oán!

5) Đánh mất sự dạy dỗ trong gia đình

Chuyện cờ bạc dụ dỗ dễ dàng nhất. Trong vòng gia đình, thấy nghe tột bậc thân thiết. Thông thường [cha anh] giáo huấn con em đều bảo phải học theo gương tốt. Nhưng trộm thấy tại sòng bài, cha anh còn bảo [con em] hãy theo quy cách của chính mình. Cha con cờ bạc, anh em cờ bạc, tôi tớ cờ bạc, đùa bỡn với pháp tắc như thế thì thành ra gia pháp kiểu nào đây? Ban ngày đánh bạc, đêm thâu đánh bạc. Đánh bạc trong phòng kín, phong khí bài bạc ươm thành dâm phong, gia giáo bại hoại quá đỗi, đáng nguội lạnh cõi lòng!

6) Phá tan gia sản

Thoạt đầu để biểu lộ hào khí, ắt vung tiền như đất. Rốt cuộc do tình thế cấp bách, ắt bỏ cả sản nghiệp [vào trò đen đỏ]. Cha ông suốt đời vất vả mới tạo dựng môn hộ, con cháu tiêu xài huy hoắc trong phút chốc, khiến cho danh tiếng gia đình bại hoại. Cầm cố hết sạch xiêm áo, chỉ còn trơ lại cái thân. Thân thích, bạn bè ai tiếc? Ruộng nương, nhà cửa bán sạch, mà còn mắc nợ, còn góc trời nào để lui về? Nghĩ đến tình cảnh ấy, há chẳng đáng thương ư?

7) Nẩy sanh tai biến.

Suốt ngày cờ bạc, thâu đêm đỏ đen, cửa rả chẳng đóng, đạo tặc thường hay thừa cơ trà trộn. Đèn, đuốc chẳng tắt, phòng ốc do vậy dễ bị cháy. Thậm chí lôi cuốn phường lãng tử thừa dịp tính kế, bọn trộm cướp thường tìm dịp giở trò gian. Khi tắt đèn có kẻ gõ cửa, sẽ chẳng phân biệt chủ, khách. Dứt đứt giải mũ, cởi áo lót mình [trao tặng nhau], nam nữ buông tuồng, mầm họa ẩn sẵn, sao người ta chẳng lo?

8) Cốt nhục chia lìa.

Sĩ, nông, công, thương, ai nấy siêng năng chức nghiệp. Cha, mẹ, vợ, con, vui vẻ với nhau, đấy là niềm vui thiên luân,

mà cũng là lẽ thường trong tình người. Từ khi vào sòng bài, [gia đình] biến thành bể khổ. Cầm cố, gán nợ bằng thoa, xuyến, vợ nín thinh nuốt hận. Bán tháo ruộng nương, nhà cửa, cha mẹ mòn mắt, nhăn mày trông ngóng. Chỉ một kẻ tỏ ra hào sảng, chẳng màng cả nhà oán than!

Lắng lòng tự vấn, làm sao yên được?

9) Trái phạm phép nước.

Cấm đoán cờ bạc, lệ mới rất nghiêm. Nhẹ thì phạt một trăm trượng, cùm hai tháng, thương tổn tận da thịt. Nặng thì bị đày ba năm, lưu đày xa quê nhà ba ngàn dặm! Hạng thân sĩ thì theo thường lệ sẽ bị bãi truất, còn mặt mũi nào! Đối với kẻ lại dịch thì xử tội gấp bội. Phải nghĩ tới gia đình mình, chứ để chuyện đã lỡ rồi mới hối, sao bằng kiêng dè trước?

10) Sẽ bị trời quở trách.

Xem khắp những kẻ mở sòng, thường gặp nhiều tai họa ngang trái. Những kẻ thắng tiền, thường [rốt cục] đến nỗi nghèo đói lạ lùng. Nói chung là do cắn xé huyết nhục của người khác hòng no đẫy ruột gan ta, thâu tóm sự oán sầu của họ để ta được vui cười. Vì thế, quỷ thần ôm lòng giận, sẽ báo thù chẳng chịu khoan nhượng tí nào! Đạo trời báo đáp, sẽ cùng nhau chết sạch.

Nhìn chung, sòng bạc rốt cuộc có ích chi đâu? Mười điều như trên, ngôn từ, dụng ý tột bậc thiết tha. Muôn phần mong mỏi người đời, hãy lắng lòng suy nghĩ, sẽ dũng mãnh đại ngộ. Một đao chặt phăng, thề chẳng còn tay nhúng chàm nữa! Có thể xoay người nhảy khỏi ổ sài lang, may mắn chi hơn! Ôi! Cờ bạc hại người còn quá nước, lửa, giặc cướp, nhưng người ta cứ mãi chấp mê chẳng ngộ, liều chết theo đuổi, đáng thương quá đỗi! Xót thay, đau thay! Do vậy, tôi đau đớn khóc

ròng thưa thốt, những ai trông thấy những lời này mà chẳng quay đầu, há chẳng phải là phường hạ ngu ư?

(Nhạc)

(Chánh văn 68) Ly nhân cốt nhục, xâm nhân sở ái, trợ nhân vi phi.

(正文)離人骨肉。侵人所愛。助人為非。

*(**Tạm dịch:** Chia lìa cốt nhục của kẻ khác; xâm phạm những thứ yêu thích của người khác; giúp kẻ khác làm quấy).*

(Nhạc)

Câu thứ nhất: Ly nhân cốt nhục,

*(Nghĩa là**:** Chia lìa cốt nhục của kẻ khác).*

"Ly" (離) có hai nghĩa.

Một là truy bức những kẻ thiếu nợ, và quan lại, nha dịch vơ vét tài sản, khiến cho kẻ khác phải bán chác con cái.

Một nghĩa nữa là ôm lòng riêng tư xúc siểm, xúi giục, ly gián, khiến cho kẻ khác chia lìa.

[Những hành vi ấy] đều là bất nhân quá mức! Chẳng biết tình cốt nhục thuộc về quan hệ huyết thống, thuộc về thiên tánh, có mối thiên luân trong ấy.

Vì thế, người có lòng nhân trông thấy cốt nhục của người khác nghèo khó, quẫn bách, khó sống, bèn dùng tài lực giúp đỡ, khiến cho họ được an toàn.

Đối với những kẻ [có tình cốt nhục mà] ôm niềm oán cừu, hiềm khích, bất hòa [với nhau], bèn điều đình, hóa giải, khiến cho họ hòa thuận, tốt đẹp với nhau. Đấy là con đường trọng yếu của kẻ tu chân vậy.

Tông Truyện nghe người đàn bà hàng xóm và con cái ôm nhau khóc suốt đêm. Hỏi thăm, thì ra người chồng mắc tội, [người vợ] tính bán mình để chuộc tội cho chồng. Ông kinh ngạc, bỏ tiền giúp đỡ, khiến cho vợ chồng, mẹ con họ được như xưa. Khi ấy, ông hiếm muộn con, ngay trong năm đó bèn sanh được một đứa. [Về sau], con cháu ông đông đúc.

(nhạc)

An Đình Bách thích ly gián. Hắn lại có tài ăn nói. Tuy chí thân mà bị hắn ly gián, lập tức biến thành oán cừu, hiềm khích. Anh em Lý Trung Phủ hòa thuận, do Đình Bách xúc xiểm mà đến nỗi đấu đá nhau! Thái Luân và Trương Nghĩa là anh em con cô, con cậu thân thiết với nhau, nghe theo, tin lời Đình Bách [đâm bị thóc, chọc bị gạo] mà tuyệt giao. Những chuyện khác chẳng thể nêu trọn! Về sau, Đình Bách bị trắc trở, nghèo túng, khốn đốn, hai bên má lở loét, họng và lưỡi rữa nát, chẳng ăn uống được, kêu gào rồi chết.

(nhạc)

Tống Anh Tông[1] lên ngôi, gặp phải tình cảnh do ít ban ân cho bọn nội thị, họ nhiều lượt sàm tấu, ly gián trước mặt Thái

[1] Tống Anh Tông tên thật là Triệu Thự, là con trai thứ mười ba của Triệu Doãn Nhượng (Triệu Doãn Nhượng là con thứ tư của Tống Thái Tông Triệu Quang Nghĩa, và là em của Tống Chân Tông Triệu Hằng).

Do Tống Nhân Tông (tên thật là Triệu Trinh, con trai của Tống Chân Tông, là em họ của Triệu Doãn Nhượng) đã nhận nuôi Triệu Thự từ lúc bốn tuổi, và các hoàng tử của Tống Nhân Tông đều chết yểu, các phi tần lại chỉ sanh con gái, Tống Nhân Tông bèn lập Triệu Thự làm Thái Tử.

Hậu, khiến cho hai cung (nghĩa là nhà vua và Thái Hậu) trở thành hiềm khích.

Một hôm, Hàn Kỳ và Âu Dương Tu tâu trình chánh sự trước rèm, Thái Hậu nghẹn ngào, rơi lệ, kể lể cặn kẽ nguyên do. Hàn Kỳ tâu:

- Đấy là vì [hoàng đế] bệnh tật mà thành ra như thế. Bệnh lành, ắt sẽ chẳng như vậy. Ấy là vì khi đó, hoàng đế bị kinh nghi mà thành bệnh.

Âu Dương Tu tâu rằng:

- Thái Hậu phụng sự tiên đế mấy chục năm, nhân đức rạng rỡ thiên hạ. Xưa kia Ôn Thành[2] được [tiên đế] sủng ái, Thái Hậu vẫn cư xử hòa dịu, khoan dung. Nay giữa mẹ và con, sao lại chẳng thể dung thứ cho nhau ư?

Hàn Kỳ lại tâu:

- Thái Hậu không có con ruột, hoàng đế từ bé đã được nuôi nấng trong cung. Hoàng Hậu lại là cháu bên ngoại[3]; đấy

---

Khi Tống Nhân Tông mất, Triệu Thự nối ngôi, nhưng vừa mới lên ngôi nửa tháng đã bị bệnh nặng, triều thần phải thỉnh Tào Thái Hậu (vợ vua Tống Nhân Tông) buông rèm thính chánh. Kể từ sau khi lành bệnh, tánh tình Anh Tông thất thường, hay đánh mắng kẻ hầu, hoạn quan Nhậm Thủ Trung thừa cơ gièm xiểm, cho nên giữa vua và Thái Hậu thường có xung khắc.

[2] Ôn Thành là thụy hiệu của Trương Quý Phi, một sủng phi của Tống Nhân Tông. Bà này là cháu của Trương Nghiêu Tá, thông minh, trí xảo, thường khéo đón ý, khéo lấy lòng, nên rất được Nhân Tông cưng chiều.

[3] Hoàng hậu của Tống Anh Tông tên là Cao Thao Thao. Bà là cháu nội của Cao Huân, mẹ của bà là chị của Từ Thánh Quang Hiến Hoàng Hậu Tào Thị, tức Thái Hậu của Tống Anh Tông đang được nói ở đây. Vì thế, sách Cảm Ứng Thiên ghi hoàng hậu là *"cháu bên ngoại"* (ngoại sanh, 外甥), vì

là trời đã xếp đặt đứa con trai ấy và con dâu cho Thái Hậu, há chẳng đáng yêu thương ư?

Tâm Thái Hậu mới dịu bớt. Hàn Kỳ lo sẽ có biến, bèn nói thẳng cho Thái Hậu động tâm:

- Bọn thần ở ngoài, chẳng được gặp quan gia[4], sự bảo vệ trong cung hoàn toàn cậy vào Thái Hậu. Nếu quan gia chẳng được chiếu cố và dạy bảo, Thái Hậu sẽ chẳng tránh được trách nhiệm ấy!

Thái Hậu hoảng sợ, bảo:

- Tể Tướng! Sao ông lại nói vậy khiến cho tâm ta càng áy náy hơn.

Những người cùng hiện diện nghe [nói như vậy], không ai chẳng toát mồ hôi!

Hôm khác, Hàn Kỳ một mình gặp vua, tâu:

- Bệ hạ lên ngôi đều là do ân của Thái Hậu, chẳng thể không báo đáp. Xin hãy càng chú ý hầu hạ thì sẽ vô sự.

---

bà phải gọi Thái Hậu bằng dì. Bà là mẹ ruột của Tống Thần Tông (Triệu Húc), và là bà nội của Tống Triết Tông (Triệu Hú) và Tống Huy Tông (Triệu Cát). Bà can thiệp rất mạnh vào triều chánh dưới thời Tống Thần Tông và Tống Triết Tông, kịch liệt phản đối tân pháp của Vương An Thạch, trọng dụng Tư Mã Quang.

Khi Tống Thần Tông mất, bà được tôn làm Thái Hoàng Thái Hậu, được mời nhiếp chánh cho Tống Triết Tông. Bà đã hạ lệnh xóa bỏ toàn bộ tân pháp của Vương An Thạch. Bà được đánh giá là uyên bác, anh minh, tiết kiệm, lễ pháp kỷ cương trọn vẹn. Do vậy, các sử gia tôn xưng bà là Nữ Trung Nghiêu Thuấn.

[4] Quan gia (官家) là tiếng thời ấy để các đại thần gọi nhà vua.

Vua đáp:

- Ta kính cẩn vâng theo lời dạy.

Mấy hôm sau, Hàn Kỳ lại vào gặp vua, vua nói:

- Thái Hậu ít đối xử với ta bằng ân nghĩa.

Hàn Kỳ tâu:

- Từ xưa, bậc thánh đế hiền vương chẳng thể nói là ít, chỉ riêng vua Thuấn được khen là đại hiếu, chẳng lẽ những vị khác đều bất hiếu ư? Cha mẹ nhân từ mà con hiếu thuận, đấy là chuyện thường, chẳng đáng nói đến. Chỉ có cha mẹ chẳng nhân từ mà con có thể hiếu thì mới đáng ca ngợi, chỉ sợ bệ hạ chưa phụng sự hết mức đó thôi! Cha mẹ há có ai chẳng nhân từ ư?

Vua hết sức cảm ngộ.

Thuở ấy, triều đình có lắm biến cố, kẻ tiểu nhân ly gián đủ mọi cách. Rốt cuộc khiến cho hai cung hòa thuận là nhờ sức của Hàn Kỳ và các vị hiền thần vậy.

(nhạc)

Câu thứ 2: Xâm nhân sở ái,

Nghĩa là: Xâm phạm những thứ yêu thích của người khác;

Con người có điều yêu thích riêng, như ruộng, đất, nhà cửa, sách vở, những vật quý lạ, dụng cụ, quần áo, trang sức v.v… ắt muốn lập mưu kế xâm đoạt, như thế thì có khác gì bọn giặc cướp cho mấy?

Ông Vu Thiết Tiều nói:

- Vật không có đẹp hay xấu, đối với người yêu thích thì sẽ là trân quý. Kẻ khác xâm phạm thứ ta yêu thích, lòng ta sẽ như thế nào?

Lỗ Tử Tấn nói:

- Nếu trong lúc ấy, cứ nghĩ vật ta yêu mến bị kẻ khác xâm phạm, chiếm đoạt, sẽ chẳng sợ tham niệm không dứt vậy".

Trương Cai có một tòa nhà to lớn, do thiếu tiền tiêu dùng, bèn cầm cố tòa nhà ấy cho Trương Tuấn với giá một ngàn mân[5]. Trương Tuấn yêu thích, muốn chiếm đoạt, bèn biếu xén trọng hậu người môi giới để kẻ ấy [sửa văn khế cầm cố] thành văn khế bán đứt. Về sau, Trương Cai túng quẫn, muốn bán đứt; [Trương Tuấn] đưa văn khế cho xem, chính là văn khế đã bán đứt. Trương Cai trào nước mắt, nguyền với trời rằng:

- Tao nguyền cho con cháu của mày rồi cũng giống như tao!

Về sau, con cháu của Trương Tuấn đều mất tiếng mà chết.

Phàm ruộng nương, nhà cửa là vật ngoài thân, vì xâm chiếm, lường gạt, mà phải đền trả bằng con cháu yêu thương nhất, còn ngu gì bằng? Kẻ thích chiếm đoạt của người khác, hãy nên răn dè!

(nhạc)

Câu thứ 3: ***Trợ nhân vi phi.***

---

[5] Một mân (緡) là một ngàn đồng.

*(nghĩa là: **Giúp kẻ khác làm quấy**).*

Giúp người khác làm quấy, và thành tựu điều ác cho người khác, [cũng như] chẳng thể hướng dẫn người khác hành thiện, đều thuộc phạm vi [của lời răn này].

Đức Phật dạy: *"Thuyết pháp, giáo hóa thì gọi là Pháp Thí. Có thể khiến cho chúng sanh nghe pháp, do nhân duyên ấy, sẽ đắc vô lượng thiện báo"*.

Công Quá Cách nói: *"Dạy người khác làm quấy, cứ mỗi chuyện là một lỗi. Đối với chuyện to lớn thì tùy theo từng chuyện mà luận định tội lỗi. Tích tập cái nhân xấu ác ấy, sẽ bị vô lượng ác báo"*.

Ngu ý cho rằng:

Hướng dẫn người khác làm lành thì điều lành của người khác sẽ đều là điều lành của chính mình, mà điều thiện của chính mình ngày càng thuần.

Giúp kẻ khác làm ác, điều ác của kẻ khác sẽ đều là điều ác của chính mình, nhưng điều ác của chính mình ngày càng tăng.

Điều thiện, lẽ ác sẽ quy về [những quả báo khác biệt] vời vợi một trời, một vực! Vì thế, sự báo ứng họa phước rạch ròi như mây và bùn! Người biết lẽ này, sẽ biết bỏ [điều ác] và theo [điều lành] như thế nào?

Dương Khai làm huyện lệnh Đan Dương, tánh tình hung bạo, ngang ngược. Dương Tuần là mạc khách[6], khéo suy đoán

---

[6] Mạc khách (幕客), hay còn gọi là mạc tân (幕賓), là những nhân viên trọng yếu đóng vai trò cố vấn, tham mưu trong quan phủ. Đời Thanh gọi

ý kẻ khác, mong được họ ưa thích, tuy biết rõ người khác sai trái, cũng chẳng dám trái ý. Đối với những chuyện Dương Khai đã làm, [Dương Tuần] chỉ khen ngợi mà thôi! Một hôm nắng gắt, Dương Khai phạt trượng bọn nha dịch và giam tù hơn bốn mươi người, hai người bị chết, Dương Tuần vẫn a dua, khen ngợi. Đến đêm, [Dương Tuần] mộng thấy thần quở trách:

- Kẻ giúp Dương Khai làm ác thật sự là ngươi, đáng có cùng tội.

Chẳng lâu sau, Dương Tuần bị bệnh ngặt mà chết. Nhìn vào việc này, những kẻ làm mạc tân trong hiện thời có thể tỉnh ngộ.

(nhạc)

Ông Ngô ở Tô Châu nhà nghèo, không có tài sản, đến chơi nhà người phú quý, thường khuyên những người sang cả làm chuyện phương tiện. Nếu gặp kẻ tánh tình tham lam, tàn bạo, ắt dốc nhiều công sức dùng điều thiện để khuyên bảo họ. Thấy người làm lành, ắt khen ngợi, tán thành. Ông có thiện đức cực nhiều, chẳng thể thuật trọn. Con ông là Tùng Châu đỗ đạt trong tuổi thiếu niên. Ông hưởng thượng thọ.

Trong mười đại nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát, có một điều là *"tùy hỷ công đức"*, tức là thấy người khác làm các công đức, sẽ vì họ tùy hỷ, tán dương.

Kinh nói: *"Phước của tùy hỷ, như một người bán hương, một người mua hương. Người bên cạnh nhuốm mùi hương, đối với hai người ấy, [mùi hương] chẳng hề giảm bớt"*. Quả

---

họ là mạc khách, hoặc mạc tân, thời cổ thường gọi là sư gia (師爷), tức là những thuộc hạ chánh yếu như bí thư, tham mưu v.v…

báo của tùy hỷ công đức giống như thế đó. Như vậy thì đối với kẻ giúp người khác làm quấy, [quả báo sẽ] có thể suy ra được!

(Nhạc)

(Chánh văn 69): Sính chí tác oai, nhục nhân cầu thắng.

(正文)逞志作威。辱人求勝。

*(**Tạm dịch:** Phô trương oai thế cho thỏa chí; làm nhục người khác để giành phần thắng).*

(nhạc)

Câu thứ nhất: ***Sính chí tác oai,***

Nghĩa là: ***Phô trương oai thế cho thỏa chí;***

Bậc quân tử chánh trực kiềm chế bản thân, đối đãi ôn hòa, ân huệ với người khác; người khác tuy sợ, nhưng yêu mến. Nếu cứ hở ra bèn phô trương oai thế, dẫu được kẻ khác nín chịu, nhưng người ta chẳng mến mộ đức, làm sao có thể cao hơn kẻ khác cho được?

Đời Minh, Sử Lương Tá ở Nam Kinh làm Ngự Sử ở Tây Thành, nhà ông ta ở Đông Thành. Mỗi lần ông ta ra vào, tức giận vì người làng chẳng đứng lên [tỏ vẻ cung kính], bèn bắt mấy người, giao cho quan Ngự Sử Đông Thành xét xử. Ngự Sử Đông Thành cật vấn, họ thưa:

- Dân chúng đều bị Nghê Thượng Thư làm cho sai lầm!

Hỏi:

- Lầm như thế nào?

Thưa:

- Thượng Thư cũng là người Nam Kinh. Khi ông ta chưởng quản bộ Binh, nếu mọi người [chạm mặt ông ta] mà tránh đường, ông sẽ liền sai người ngăn lại, bảo: 'Ta cùng các vị là người cùng làng quê. Ta không thể qua cổng làng bèn xuống xe, há phiền quý vị phải đứng dậy ư?' Lũ dân quá ngu, cứ nghĩ ông Sử cũng giống như ông Nghê cho nên chẳng đứng dậy, chẳng ngờ ông ta nổi giận".

Quan Ngự Sử Đông Thành cười xòa, tha cho họ. Thượng Thư [được nói ở đây] là nói tới Văn Nghị Công Nghê Nhạc. Ôi! Ông Sử nghe lời ấy cũng sẽ hổ thẹn trong lòng.

Than ôi! Gần đây thói ỷ vào quyền thế của quan lại để ra oai, hống hách với kẻ khác, há chỉ là như vậy mà thôi ư?

Có kẻ dùng bản án nặng nề, cực hình ngặt nghèo để đối xử tàn độc với người vô tội.

Có kẻ mặc tình thuận theo sự hỷ nộ [cá nhân] để phán tội kẻ khác nhẹ hay nặng.

Có kẻ do ăn hối lộ bèn phán án nặng hay nhẹ.

Có kẻ nhờ vào chuyện này để tính kế đền ân hay báo cừu.

Có kẻ bao che phường gian tà để chúng nó độc chiếm thị trường, chẹn đường những người buôn bán.

Tuy đủ mọi lẽ sai biệt khác nhau, nhưng nói chung đều là những kẻ nhằm thỏa chí mà ra oai, mắc tội với trời! Nhưng phô trương quyền thế một ngày, tức là đã ươm mầm oán

nghiệt trong mai sau. Khi quyền thế đã hết, báo ứng sẽ đưa tới, há chẳng khỏi "dẫu hối đã muộn" ư? Chỉ mong hãy vận dụng lòng hối hận ấy sớm hơn đôi chút, ắt sẽ được sự tốt lành to tát.

Khấu Lai Công (tức là Khấu Chuẩn) nói:

- Quan làm chuyện riêng tư, cong vạy, khi thất thế sẽ hối hận.

Giàu mà chẳng tiêu dùng tiết kiệm, khi nghèo sẽ hối hận.

Nghề khéo chẳng học từ bé, thì khi lớn tuổi sẽ hối hận.

Khi thấy mà chẳng học, thì lúc cần dùng tới sẽ hối hận.

Khi say thốt lời ngông cuồng, khi tỉnh sẽ hối hận.

Lúc an nhàn mà chẳng nghỉ ngơi, khi bệnh sẽ hối hận.

Bài minh này đúng là pháp tắc to lớn để hối lỗi, mọi người hãy nên luôn đọc.

(nhạc)

Câu thứ 2: Nhục nhân cầu thắng.

Nghĩa là: làm nhục người khác để giành phần thắng).

Dùng lý để chiết phục kẻ khác, vẫn sợ gây nên cái tâm tranh giành phần thắng nơi kẻ khác; do vậy, dẫn đến sự chống trái, chẳng tiếp nhận. Huống hồ [trong trường hợp] vốn đuối lý mà cứ ương ngạnh ngang ngược lăng nhục để mong thắng ư?

Lỗ Tử Tấn nói: *"Ai nấy đều có cái tâm sợ bị sỉ nhục, ai chịu cam tâm bị nhục? Kẻ cầu thắng bằng cách [ngang ngược*

lấn hiếp kẻ khác], đạo trời sẽ báo ứng. Làm nhục người khác vẫn là tự nhục mình!"

Thượng Thư Lâm Thoái Trai khi sắp mất, đã giáo huấn con cháu: *"Các ngươi chỉ cần học chịu đựng thua thiệt"*.

Ôi! Từ xưa, bậc anh hùng chỉ vì chẳng thể hứng chịu thua thiệt mà đã làm hại khá nhiều chuyện!

Cũng chỉ vì có thể chịu nhục, chịu thua thiệt, mà đã thành tựu nhiều chuyện. Như Hàn Tín chịu nỗi nhục luồn dưới đũng quần [gã hàng thịt], chịu thua thiệt cùng cực. Về sau, [Hán Vương Lưu Bang] đắp đàn bái tướng [phong cho Hàn Tín làm nguyên soái. Dẹp tan quân Sở, Hàn Tín] được phong làm Tam Tề Vương[7]. Những gã thiếu niên ở Hoài Âm [từng làm nhục ông ta khi trước] trở thành thuộc hạ dưới trướng. Vì thế có thể thấy kẻ an hòa, chịu nhục, ngày sau chẳng phú quý ư? Còn kẻ làm nhục kẻ khác, đâm ra chẳng bị kẻ khác làm nhục ư? Kẻ hiếu thắng hãy suy nghĩ nhé!

***

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn

Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an

---

[7] Tam Tề (三齊) tức là phần lớn tỉnh Sơn Đông ngày nay. Khi Sở Vương (Hạng Vũ) diệt nhà Tần, đã chia lãnh thổ đất Tề thành ba phần là Tề Quốc (kinh đô là Lâm Truy), Giao Đông (kinh đô là Tức Mặc), và Tề Bắc (kinh đô là Bác Dương).

Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý

Website: www.duongdenhanhphuc.vn
Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!